

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 37/2022/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 16 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 108/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lò Thị Ng, sinh năm 1999. Địa chỉ; Bản D, xã Chiềng Dong, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Anh Lò Văn M, sinh năm 1995. Địa chỉ; Bản S, M, xã Chiềng Ve, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Lò Thị Ng và anh Lò Văn M kết hôn trên cơ sở tự nguyện từ năm 2017 do hai bên tự do tìm hiểu, không ai bị ép buộc khi cả hai đã đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chiềng Dong, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La vào ngày 8/06/2017.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được 1 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Nguyên nhân là do anh M đi bán xe máy mà không nói gì với chị, và cũng không sử dụng chung cho gia đình mà tiêu sài cá nhân không nói rõ lý do, vợ chồng xảy ra cãi vã anh M bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Sau khi mâu thuẫn xảy ra anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải, khuyên bảo nhưng

không thành đến năm 2018 anh chị đã sống ly thân trong thời gian ly thân chúng tôi không ai quan tâm đến ai. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm không thể hàn gắn, mâu thuẫn trầm trọng, không thể duy trì cuộc sống chung nên thống nhất thuận tình ly hôn. Tại phiên hòa giải, chị Ng, anh M vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Ng, anh M.

[2] Về con chung: Chị Lò Thị Ng, anh Lò Văn M thống nhất thỏa thuận. Sau khi ly hôn chị Lò Thị Ng là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cháu Lò Thị Mai Quỳnh, sinh ngày 13/11/2017 đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng do chị Ng không yêu cầu. Thỏa thuận về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung của hai anh chị là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung chưa thành niên, phù hợp với điều kiện của hai bên nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Ng và anh M xác nhận không có tài sản chung của vợ chồng.

[4] Về nợ chung: Chị Ng, anh M đều xác nhận không có nợ chung.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị Ng và anh M xin được miễn lệ phí việc dân sự do anh chị là người dân tộc cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Ng và anh Lò Văn M nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lò Thị Ng, anh Lò Văn M có 01 con chung; anh, chị tự nguyện thỏa thuận: Giao cháu Lò Thị Mai Quỳnh, sinh ngày 13/11/2017 cho chị Lò Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chấp nhận việc chị Lò Thị Ng không yêu cầu anh Lò Văn M cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh M được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật không ai được cản trở anh M thực hiện quyền này theo quy định của Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lò Thị Ng và anh Lò Văn M được miễn lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn do thuộc trường hợp đồng bào dân tộc cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- UBND xã Chiềng Dong, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tráng A Tếnh

